



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kỳ họp thứ 26, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thời gian: 02 ngày (Từ ngày 10/7 đến 11/7/2024)

Địa điểm: Hội trường trụ sở HĐND tỉnh số 254 đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Thành phần:

* Lãnh đạo tỉnh và đại biểu, khách mời tham dự kỳ họp gồm có:

- Ông Nguyễn Đăng Quang - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh.
- Ông Võ Văn Hưng - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh.
- Ông Hoàng Đức Thắng - UVTVTU, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh.
- Ông Đào Mạnh Hùng - UVTVTU, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh.
- Các ông/bà UVTVTU.
- Các ông/bà đại biểu Quốc hội khóa XV thuộc Đoàn ĐBQH tỉnh.
- Các ông/bà đại biểu HĐND tỉnh khoá VIII.
- Các ông/bà Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh.
- Các ông/bà Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND tỉnh.
- Chánh án TAND tỉnh; Cục trưởng Cục THADS tỉnh; Viện trưởng Viện KSND tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh, Cục Hải quan, Cục Thống kê, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Trường chính trị Lê Duẩn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh.

- Bí thư Huyện ủy: Cam Lộ, Hướng Hóa, Gio Linh.

- Đại diện Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đại diện Phòng PA03 Công an tỉnh.

- Phóng viên: Báo Đại biểu nhân dân, Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Truyền hình Quốc hội, Đài Truyền hình khu vực tại Quảng Trị, Công Thông tin điện tử tỉnh đài dự và đưa tin.

* Chủ tọa kỳ họp:

- Ông Nguyễn Đăng Quang - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh.

- Ông Nguyễn Chiến Thắng - UVTVTU, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh.

- Ông Nguyễn Trần Huy - TUV, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh.

* Thư ký kỳ họp:

- Bà Bùi Thị Vân - Chánh VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh.

- Ông Lê Nguyễn Hải Dương - Phó Chánh VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh.

- Ông Lê Thiện - Trưởng Phòng Công tác HĐND, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

NỘI DUNG KỲ HỌP

NGÀY 10/7/2024
Phiên họp buổi sáng
 (khai mạc vào lúc 08h00')
 08h00' - 11h12'

* Tổng số đại biểu HĐND tỉnh: 48 vị;

- Có mặt: 45/48 (93,75% tổng số đại biểu);

- Vắng mặt: 03 (Lê Quang Chiến, Nguyễn Bá Duẩn, Nguyễn Anh Cư): có lý do.

I. Công tác điều hành kỳ họp

1. Bà Bùi Thị Vân - CVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh điều hành nghi thức:

- Chào cờ, cờ Quốc ca.

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Mời Chủ tọa và Đoàn thư ký lên làm việc.

2. Chủ tọa lên điều hành kỳ họp.

3. Thông qua chương trình kỳ họp.

Ông Nguyễn Trần Huy - TUV, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh thông qua chương trình kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII. (có chương trình kèm theo)

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 45/45 đại biểu có mặt: 45/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 93,75%; không có ý kiến khác.

II. Khai mạc kỳ họp

Ông Nguyễn Đăng Quang - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đọc diễn văn khai mạc kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII. (có Diễn văn kèm theo)

III. Tờ trình, báo cáo, đề án của UBND tỉnh

Ông Võ Văn Hưng - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh trình bày Tờ trình chung các nội dung trình kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII; Báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và

nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024. (có Tờ trình, Báo cáo kèm theo)

IV. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh

Báo cáo thẩm tra của Ban VH - XH HĐND tỉnh.

Bà Hồ Thị Thu Hằng - UVTVTU, Chủ nhiệm UBKTTU, Ủy viên Thường trực, Trưởng ban VH - XH HĐND tỉnh trình bày Báo cáo thẩm tra của Ban VH - XH. (có Báo cáo kèm theo)

V. UBND tỉnh báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

Ông Hà Sỹ Đồng - UVTVTU, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh trình bày tóm tắt Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII. (có Báo cáo kèm theo)

VI. Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền

Ông Đào Mạnh Hùng - UVTVTU, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh trình bày Thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền. (có Thông báo kèm theo)

VII. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh (tiếp theo phần IV)

1. Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh.

Bà Ly Kiều Vân - UVTVTU, Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Dân tộc HĐND tỉnh trình bày Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc. (có Báo cáo kèm theo)

2. Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh.

Ông Nguyễn Đăng Ánh - Ủy viên Thường trực, Trưởng ban KT - NS HĐND tỉnh trình bày Báo cáo thẩm tra của Ban KT - NS. (có Báo cáo kèm theo)

3. Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.

Ông Nguyễn Văn Khởi - Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh trình bày Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế. (có Báo cáo kèm theo)

NGÀY 10/7/2024

Phiên họp buổi chiều (Thảo luận Tổ đại biểu HĐND tỉnh)

14h00' - 17h00'

* Tổng số đại biểu HĐND tỉnh: 48 vị;

- Có mặt: 37/48 (77,08% tổng số đại biểu);

- Vắng mặt: 11 (Nguyễn Đăng Quang, Lê Quang Chiến, Hoàng Nam, Lê Minh Tuấn, Bùi Thị Vân, Đặng Mai Nhi, Nguyễn Bá Duẩn, Thái Thanh Hùng - Thích Thiện Tân, Vũ Văn Phong, Võ Thị Thu, Nguyễn Anh Cư); có lý do.

VIII. Thảo luận Tổ đại biểu HĐND tỉnh

Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh (08 tổ) chia thành 04 tổ thảo luận tại phòng họp số 1, 2, 3, 4 trụ sở HĐND tỉnh (có Bản phân công các Tổ thảo luận và Báo cáo thảo luận tổ kèm theo)

NGÀY 11/7/2024

Phiên họp buổi sáng
08h00' - 11h10'

- * Tổng số đại biểu HĐND tỉnh: 48 vị;
- Có mặt: 46/48 (95,83% tổng số đại biểu);
- Vắng mặt: 02 (Thái Thanh Hùng - Thích Thiện Tân, Đào Mạnh Hùng); có lý do.

IX. Báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận các Tổ đại biểu

Ông Lê Nguyễn Hải Dương - Phó CVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Thư ký kỳ họp trình bày Báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII. (*có Báo cáo kèm theo*)

X. Thảo luận, giải trình, chất vấn

1. Ông Trương Chí Trung - Giám đốc Sở KH&ĐT giải trình các nội dung liên quan kế hoạch đầu tư công:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2024 ước tính tăng 5,02% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 3,34%, đóng góp 0,73 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 4,55%, đóng góp 1,19 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,14%, đóng góp 2,94 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,97%, đóng góp 0,16 điểm phần trăm. Tính đến ngày 30/6/2024, tổng giá trị giải ngân KH 2024 của tỉnh khoảng 709,22 tỷ đồng, đạt 30,1% KH của Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh giao đầu năm và đạt 37,4% KH thực tế tỉnh đã thực hiện. Cân đối giải ngân vốn ngân sách địa phương và ngân sách Trung ương, tỷ lệ giải ngân các CTMTQG, các dự án đầu tư công trên địa bàn cho thấy các cấp, các ngành đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp giải ngân nhưng kết quả chưa đạt được như kỳ vọng.

Có 05 nguyên nhân cơ bản dẫn đến giải ngân vốn đầu tư công chậm đó là: Ban hành cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự án đầu tư công của Trung ương còn chậm, khó khăn trong tổ chức thực hiện ở địa phương; công tác chuẩn bị dự án của một số chủ đầu tư chưa thực sự tốt; trình phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án chưa phù hợp phải điều chỉnh nhiều lần; công tác bồi thường, GPMB, xây dựng Khu tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật là điểm nghẽn ảnh hưởng trực tiếp tiến độ thực hiện giải ngân; nhiều dự án đầu tư, trong đó có một số dự án trọng điểm, dự án ODA, dự án có KH vốn giải ngân khá lớn.

Để hoàn thành mục tiêu giải ngân KH năm 2024, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương, Sở KH&ĐT đề ra 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp như sau: (1) Các cấp, các ngành tiếp tục chủ động, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra. Phát huy hiệu quả các Ban chỉ đạo, Tổ công tác đôn đốc tiến độ, hỗ trợ thúc đẩy giải ngân. Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án. (2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức triển khai thực hiện trên công trường so với hồ sơ dự thầu, hợp đồng thi công; kiên quyết xử lý các nhà thầu vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết; chấn chỉnh, thay thế nhà thầu hoặc bổ sung nhà thầu phụ đối với các nhà thầu chưa đáp ứng năng lực ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải

ngân. (3) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án ngang tầm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. (4) Sở KH&ĐT phối hợp Sở Tài chính tổ chức rà soát KH vốn năm 2024 và phần vốn còn lại của KH đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, tham mưu cấp có thẩm quyền sắp xếp, cân đối, khắc phục tình trạng thiếu vốn của một số công trình, dự án hoàn thành theo tiến độ, đồng thời bảo đảm giải ngân hết nguồn vốn KH trung hạn được giao. (5) Sở TN&MT phối hợp Sở Nội vụ đề xuất giải pháp tăng cường nguồn nhân lực thực hiện công tác GPMB của các Trung tâm PTQĐ cấp tỉnh, cấp huyện. (6) Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo nguồn thu để thực hiện giải ngân theo KH được giao. (7) Chủ động đề ra KH, giải pháp hiệu quả đẩy mạnh nguồn thu; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan, sớm triển khai đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư, GPMB, sớm giao đất các dự án cho nhà đầu tư. Có cơ chế khuyến khích các đơn vị, địa phương thực hiện vượt thu so với KH được giao. (8) Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn và các vấn đề liên quan đến khai thác, cung ứng vật liệu xây dựng. (9) Kịp thời công bố định mức, đơn giá, chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng bảo đảm đầy đủ, phù hợp giá thị trường, đúng quy định của pháp luật, vừa góp phần nâng cao chất lượng công trình, nâng cao tính hiệu quả trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Sau khi Sở KH&ĐT trình bày 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, Chủ tọa đã yêu cầu Sở cần rà soát các công trình, dự án đã và đang thực hiện có phù hợp quy hoạch tỉnh; đánh giá quá trình tổ chức phân bổ vốn đầu tư công; tăng cường giám sát hoạt động đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn ODA; xác định rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân dẫn đến giải ngân vốn đầu tư công chậm.

2. Ông Trần Văn Quảng - Giám đốc Sở TN&MT giải trình làm rõ một số vấn đề liên quan ý kiến thảo luận tổ và chất vấn:

Thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất, KH giao năm 2024 là 295 tỷ đồng, đã thực hiện là 130,427 triệu đồng, đạt 44% KH. Quỹ đất ở phân lô đã hoàn thiện hạ tầng đủ điều kiện đấu giá trong năm 2024 còn 81 lô đất với diện tích 22.524m², dự kiến thu được từ 100 - 120 tỷ đồng; quỹ đất ở phân lô đã và đang hoàn thiện hạ tầng đủ điều kiện đấu giá thu ngân sách trong năm 2024 và năm 2025 với diện tích là 81.003m² với số thu dự kiến khoảng 600 - 650 tỷ đồng, quỹ đất ở này do vướng Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh nên không phê duyệt được phương án đấu giá đất; tương tự quỹ đất ở phân lô đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư trong quá trình tổ chức thực hiện (đang bồi thường, GPMB), chưa thi công hạ tầng là 109.600m² với số thu dự kiến 900 tỷ đồng cũng vướng Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh (theo quy định tại Điều 4 thì đất ở vị trí mặt tiền các tuyến đường khu vực có mặt cắt ≥ 16m phải thực hiện đấu giá cho nhà đầu tư xây dựng nhà ở thương mại và phải đảm bảo tỷ lệ diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại tối thiểu bằng 25% tổng diện tích đất ở của mỗi dự án chứ không được đấu giá quyền sử dụng đất nền cho người dân tự xây dựng nhà ở), Trung tâm PTQĐ tỉnh đã đề nghị UBND tỉnh tại Văn bản số 1188/TTPTQĐ-KH ngày 05/12/2023, UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo tại Văn bản số 6503/UBND-KT ngày 07/12/2023, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh tại Văn bản số 1760/SXD-QHKT ngày 09/7/2024, theo đó có đề xuất các phương án điều chỉnh sửa đổi Quyết định số 2443/QĐ-UBND cho

phù hợp, đảm bảo tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để thu ngân sách.

Giải pháp thực hiện đất vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh đã cấp 13 mỏ, trữ lượng khai thác hơn 13,612.000 m³ (phân bổ địa bàn Hải Lăng có 927.000 m³, thị xã Quảng Trị có 4.260.000 m³, Vĩnh Linh có 3.732.000 m³, Gio Linh có 700.000 m³, Cam Lộ có 405.000 m³, Triệu Phong có 3.587.000 m³). Thời gian qua, một số huyện đang khó khăn đất vật liệu san lấp như Gio Linh, Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa. Sở TN&MT đã hướng dẫn doanh nghiệp các thủ tục đầy nhanh tiên độ. Vướng mắc nhất hiện nay là việc thoả thuận giữa doanh nghiệp với người dân trong khu vực mỏ được cấp phép khai thác. Về các mỏ đất lòng hồ đã cơ bản hoàn tất các thủ tục khai thác.

Trả lời ý kiến chất vấn của ông Vũ Văn Phong - Đại biểu Tỉnh trưởng - Cửu Cỏ. Thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính thường xuyên cấp huyện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025. Trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, Sở TN&MT đã có giải trình cụ thể. Dự án, hồ sơ thực hiện đo vẽ trên địa bàn huyện còn tồn đọng nhiều do đo vẽ có sai lệch, tăng giảm diện tích so với trước đây do biến động quản lý đất đai, phương thức đo máy hiện đại so với thủ công. Do đó, hồ sơ phải xác định nguồn gốc tăng giảm, liên quan xác nhận của địa phương nên khó khăn, kéo dài thời gian. Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh ra đời là nhằm giải quyết các vấn đề này. Tuy nhiên, đến nay chỉ có một số địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết là thành phố Đông Hà, các huyện Triệu Phong, Hải Lăng và Cồn Cỏ, riêng huyện Vĩnh Linh chưa thực hiện. Thời gian tới, Sở TN&MT tăng cường chỉ đạo, phối hợp địa phương tập trung tháo gỡ vướng mắc, triển khai thực hiện tại Vĩnh Linh. Đề nghị UBND huyện Vĩnh Linh khẩn trương chỉ đạo khảo sát, phát phiếu đăng ký nhu cầu cấp GCNQSD đất đến từng địa bàn thôn, xã để tổng hợp lập thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc chỉnh lý thửa đất, đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai gửi Sở TN&MT thẩm định theo đúng quy định, trên cơ sở kế thừa hồ sơ cấp GCNQSD đất được lập theo công trình đã kết thúc bàn giao về cấp xã để thực hiện cấp GCN theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND, thứ tự ưu tiên các đối tượng sử dụng đất, giải quyết sớm cho người dân. Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp GCNQSD đất theo hình thức dịch vụ công thì UBND huyện, xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn người dân thực hiện như thủ tục bình thường theo quy định. Quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND cấp huyện thường xuyên, định kỳ báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở TN&MT) để được hướng dẫn kịp thời.

Triển khai Luật Đất đai năm 2024, Sở TN&MT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể, trong đó giao nhiệm vụ cho các Sở, Ban, ngành liên quan thực hiện.

3. Ông Nguyễn Chiến Thắng - Đại biểu Tỉnh trưởng Đakrông có một số ý kiến yêu cầu bổ sung làm rõ giải trình của Sở KH&ĐT, Sở TN&MT:

Cần khẩn trương rà soát tất cả các công trình, dự án đã và đang triển khai; đồng thời đánh giá KH phân bổ vốn đầu tư công. Tập trung giám sát hoạt động đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA. Đối với các nguyên nhân giải ngân vốn đầu tư công chậm, đề nghị các cơ quan tham mưu xem xét, đánh giá năng lực các chủ đầu tư để có giải pháp cụ thể đầy nhanh tiến độ giải

ngân trong những tháng cuối năm 2024. Việc triển khai thực hiện cấp đổi GCNQSD đất theo các dự án đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn giai đoạn 2015 – 2021 đạt hiệu quả chưa cao. Do đó, đề nghị Sở TN&MT tiếp tục chỉ đạo các địa phương vận hành, khai thác hiệu quả dự án đo đạc để ứng dụng vào thực tiễn, đảm bảo quyền lợi người dân, thuận tiện trong khai thác thông tin đất đai, giảm thiểu các thủ tục liên quan đến đất đai; đồng thời khắc phục khó khăn, hạn chế, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự án.

4. Ông Hồ Xuân Hòe - Giám đốc Sở NN&PTNT trả lời ý kiến chất vấn của ông Nguyễn Anh Cư - Đại biểu Tỉnh Huyện Huyện Hóa:

Các giải pháp triển khai thực hiện mục tiêu xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể tại địa bàn huyện Hướng Hóa. Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, theo đó giai đoạn 2021 - 2025, huyện Hướng Hóa có thêm 03 xã đạt chuẩn NTM, có 02 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; không có xã đạt dưới 13 tiêu chí; có 40% số thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn (tương đương 38 thôn) đạt chuẩn NTM. Tuy nhiên, qua triển khai thực hiện các mục tiêu đề ra khó có thể hoàn thành theo KH.

Qua kết quả rà soát 6 tháng đầu năm 2024, huyện Hướng Hóa đạt 189 tiêu chí, bình quân 9,95 tiêu chí/xã, trong đó, các xã đặc biệt khó khăn (bao gồm cả 03 xã đăng ký đạt chuẩn giai đoạn 2021 - 2025) chỉ đạt từ 06 - 11 tiêu chí. Một số tiêu chí khó có khả năng đạt như: Tiêu chí nghèo đa chiều, tiêu chí thu nhập, trường học, các cơ sở vật chất văn hóa, môi trường và an toàn thực phẩm. Mặt khác, căn cứ các nguồn lực và tình hình triển khai như hiện nay, số lượng thôn đạt chuẩn NTM dự kiến cuối năm 2025 chỉ đạt khoảng 10 - 15 thôn. Trên cơ sở đó, đề nghị UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành liên quan cần tập trung đầu tư thêm nguồn lực để hỗ trợ cho các địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện mục tiêu về đích xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025, trong đó có huyện Hướng Hóa (gồm 3 xã: Thuận, Hướng Phùng, Hướng Tân).

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 01/7/2022, đồng thời HĐND tỉnh ưu tiên bố trí nguồn vốn của tỉnh hỗ trợ cho mỗi xã miền núi phấn đấu đạt chuẩn là 04 tỷ đồng và 03 tỷ đồng/xã miền núi đăng ký đạt chuẩn. Nguồn vốn này bố trí từ đầu năm 2024. Riêng vốn hỗ trợ phát triển sản xuất các CTMTQG giảm nghèo bền vững và CTMTQG đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã bố trí cho huyện Hướng Hóa là 61,5 tỷ đồng chưa giải ngân hết. Để phấn đấu đạt mục tiêu của huyện Hướng Hóa, Sở NN&PTNT đề xuất các giải pháp: Trước hết, xây dựng NTM thì người dân phải là chủ thể. Do đó, phải tạo sự chuyển biến nhận thức và quyết tâm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn huyện Hướng Hóa về quyết tâm vươn lên thoát nghèo, làm giàu và lấy xây dựng NTM làm động lực phát triển. UBND huyện Hướng Hóa cần rà soát và xây dựng KH, lộ trình chi tiết. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo CTMTQG của tỉnh sẽ làm việc và chỉ đạo thống nhất lộ trình, nguồn lực, cách thức để các Sở, Ban, ngành cùng đồng hành, phối hợp với huyện Hướng Hóa triển khai hoàn thành các mục tiêu đề ra. Đối với những mục tiêu vượt quá khả năng cần điều chỉnh lộ trình thực hiện, đảm bảo quá trình xây dựng NTM phải thực chất mang lại lợi ích cho Nhân dân. Cần tập trung duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí đối với 05 xã đã được công nhận, đồng thời lựa chọn một số thôn để xây dựng

thôn NTM kiểu mẫu. UBND huyện Hướng Hóa cần nghiên cứu học tập kinh nghiệm, cách làm hay từ các địa phương khác trong và ngoài tỉnh, như 03 xã miền núi của huyện Vĩnh Linh, từ đó có những cách làm sáng tạo, hiệu quả.

Đối với mục tiêu có 40% thôn/bản đạt chuẩn, UBND tỉnh đã phân cấp cho UBND cấp huyện thẩm tra, thẩm định, xét công nhận thôn đạt chuẩn theo quy trình, đồng thời ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu của Bộ tiêu chí thôn/bản đạt chuẩn NTM thuộc các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó đã hạ thấp nhiều tiêu chí để động viên, khuyến khích các địa phương phấn đấu đạt chuẩn. Do vậy, đề nghị các huyện chỉ đạo các địa phương rà soát cụ thể hiện trạng các thôn phấn đấu đạt chuẩn thôn NTM, xây dựng lộ trình, KH cụ thể và có khả năng, số lượng thôn đạt chuẩn đến năm 2025 để có cơ sở chỉ đạo thực hiện.

Nhiệm vụ xây dựng NTM ở một huyện miền núi là hết sức khó khăn, cần phải có sự nỗ lực cao hơn so với các huyện vùng đồng bằng. Sở NN&PTNT hết sức chia sẻ với những khó khăn của Nhân dân và chính quyền địa phương và cam kết tiếp tục đồng hành hỗ trợ, xây dựng lộ trình, tham mưu bố trí nguồn lực hợp lý cho Hướng Hóa phấn đấu hoàn thành một số chỉ tiêu có tính khả thi cao để xây dựng NTM thực sự là do Nhân dân, vì Nhân dân.

Làm rõ yêu cầu của Chủ tọa về kiến nghị của cử tri, ý kiến của đại biểu qua thảo luận tổ đối với vấn đề nước sạch ở nông thôn trên địa bàn tỉnh. Vấn đề nước sạch nông thôn, UBND tỉnh đã ban hành đề án, KH đầu tư các công trình cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh, Sở Xây dựng đã chủ trì tham mưu trong khuôn khổ phuơng án đầu tư cấp nước sạch với nguồn lực hiện có, qua nghiên cứu tài liệu kỳ họp lần này cho thấy ở các khu vực nơi cử tri có ý kiến cấp thiết về chỉ tiêu nước sạch sinh hoạt đang khó khăn, trong khi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có hợp phần ưu tiên đầu tư nước sạch sinh hoạt cho các khu vực này, tuy nhiên từ khi triển khai chương trình đến nay chưa đầu tư.

5. Ông Nguyễn Đăng Quang - Đại biểu Tỉnh ĐÔNG HÀ, Chủ tọa có một số ý kiến yêu cầu bổ sung làm rõ hơn việc giải trình của Sở NN&PTNT:

Vấn đề chậm tiến độ thực hiện CTMTQG xây dựng NTM ở một số xã trên địa bàn huyện Hướng Hóa nói riêng và một số xã vùng khó khăn thuộc các huyện khác như Đakrông, Vĩnh Linh, đề nghị chính quyền các địa phương cần rà soát hiện trạng của các xã, thôn phấn đấu đạt chuẩn thôn NTM để xây dựng lộ trình, KH cụ thể nhằm đốc thúc triển khai thực hiện. Báo cáo cụ thể những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và có phương hướng giải quyết trong thời gian tới đảm bảo triển khai các chương trình đáp ứng mục tiêu, nội dung đề ra, thực hiện được mong mỏi của người dân về các nhu cầu thiết yếu phục vụ đời sống. Yêu cầu Sở KH&ĐT làm rõ nguồn vốn bố trí hỗ trợ đất ở, đất sản xuất.

6. Ông Trương Chí Trung - Giám đốc Sở KH&ĐT giải trình làm rõ theo yêu cầu của Chủ tọa:

Theo báo cáo của UBND các huyện Hướng Hóa, Đakrông và Ban Dân tộc tỉnh có khoảng hơn 18 tỷ đồng không thể giải ngân được, do đó kết hợp thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về thông qua đề án đầu tư xây dựng phòng ở công vụ cho giáo viên các vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025, lồng ghép thực hiện trong đó

có hơn 29,5 tỷ đồng từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong 29,5 tỷ đồng kết hợp lồng ghép từ dự án 5 của chương trình là hơn 18 tỷ đồng, còn thiếu gần 11 tỷ đồng, dự kiến điều chuyển 11 tỷ đồng từ tiêu dự án 1 của dự án, còn lại khoảng 08 tỷ đồng dự kiến bổ sung cho các tiêu dự án cơ sở hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Ông Trần Bình Thuận - Chủ tịch UBND huyện Hướng Hóa làm rõ một số vấn đề theo yêu cầu của Chủ tọa liên quan nguồn vốn bố trí hỗ trợ đất ở, đất sản xuất:

Theo dự án 1 có cả nhà ở và đất sản xuất, vấn đề nhà ở hiện nay có tăng lên so với nhu cầu, còn đất ở và đất sản xuất có giảm đi, huyện đã làm việc với các xã để xác định rõ nhu cầu đất sản xuất tại mỗi thôn, mỗi hộ, tuy nhiên đất sản xuất không còn nhiều để hỗ trợ, trên địa bàn huyện đa số diện tích đất cấp cho các doanh nghiệp làm dự án và diện tích đất chủ yếu là đất rừng phòng hộ, còn đất sản xuất không còn, do vậy xin chuyển sang đầu tư các hạng mục theo Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh để đầu tư phòng ở công vụ cho giáo viên, nhà vệ sinh trường học, không điều chỉnh giảm mục tiêu nước sạch, giữ nguyên 32 công trình cấp nước sạch của huyện, chỉ điều chuyển 09 tỷ đồng thực hiện các vấn đề trường học, còn lại không chuyển cho công trình cấp nước sạch, lý do một số xã vùng Lìa đã dùng các biện pháp cấp nước sạch như làm giếng khoan nhưng không hiệu quả.

8. Ông Nguyễn Anh Cư - Đại biểu Tỉnh HĐND có một số ý kiến bổ sung theo yêu cầu của Chủ tọa:

Chính quyền và Nhân dân huyện Hướng Hóa đã hết sức nỗ lực huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu xây dựng NTM, tuy nhiên xuất phát từ nguyên nhân khách quan và sự thay đổi quy định bộ tiêu chí đánh giá NTM, cũng như tình hình dịch bệnh Covid-19 và ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế nên địa phương hết sức khó khăn. Đề nghị tỉnh có thêm các giải pháp tập trung nguồn lực, cân đối kinh phí hỗ trợ cho huyện trong các vấn đề đạt mục tiêu xây dựng NTM.

9. Ông Trần Hữu Hùng - Giám đốc Sở GTVT trả lời ý kiến chất vấn của ông Trần Việt Dũng - Đại biểu Tỉnh HĐND: “Đề nghị ngành GTVT có những giải pháp để đạt thỏa thuận quy hoạch đấu nối các tuyến đường của thị trấn Ai Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào Quốc lộ 1 (với 14 điểm đấu nối); gần 6 năm nhưng các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Ai Tử vẫn chưa được phép đấu nối vào Quốc lộ 1, ảnh hưởng lớn đến giao thông đi lại của Nhân dân trên địa bàn huyện, gây bức xúc cho cán bộ và Nhân dân huyện Triệu Phong nói chung và thị trấn Ai Tử nói riêng; cần trao đổi để sự phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng đến mỹ quan của địa phương, đặc biệt huyện Triệu Phong sắp trở thành huyện NTM”.

Vấn đề này, Giám đốc Sở GTVT cho rằng thủ tục đấu nối rất phức tạp, Sở đã làm việc với Tập đoàn Trường Thịnh, gửi văn bản cho Bộ GTVT. Theo đó, Bộ yêu cầu muốn thực hiện đấu nối thì huyện Triệu Phong phải đáp ứng các yêu cầu: Dựa vào quy hoạch đấu nối, sử dụng hành lang đường bộ đảm bảo an toàn giao thông, có điện chiếu sáng ban đêm, có mặt bằng sạch đảm bảo các điều kiện phê duyệt thoả thuận đấu nối. Mặt khác, Tập đoàn Trường Thịnh không đồng ý do liên quan Trạm thu phí BOT, ảnh hưởng nguồn thu. Do đó, Sở GTVT đề nghị trong thời gian tới, địa phương cần phối hợp với Sở để thiết kế phương

án đầu nối, GPMB như yêu cầu của Bộ GTVT, đàm phán với Tập đoàn Trường Thịnh về phương án tối ưu.

10. Ông Nguyễn Thanh Bình - Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh trả lời ý kiến chất vấn của ông Trần Việt Dũng - Đại biểu Tô Triệu Phong: “Dự án đường Hùng Vương nối dài đoạn qua huyện Triệu Phong đã GPMB nhưng thi công quá chậm, một số đoạn đường đào xới không tiếp tục thi công”.

Vấn đề này, Giám đốc Ban Quản lý DAĐTXD tỉnh trả lời đến nay dự án đã thực hiện xong bàn giao mặt bằng 2,1/2,1 km tuyến đường Hùng Vương nối dài. Lý do Hiệp định đã hết hạn nay vừa mới được gia hạn, Ban đang điều chỉnh hợp đồng với nhà thầu triển khai thi công cầu Khe Su, đến ngày 20/7/2024 này sẽ đồng loạt thi công. Ban yêu cầu nhà thầu cam kết hoàn thành dự án vào ngày 30/9/2025.

NGÀY 11/7/2024
Phiên họp buổi chiều
14h00' - 17h23'

- * Tổng số đại biểu HĐND tỉnh: 48 vị;
- Có mặt: 48/48 (100% tổng số đại biểu);
- Vắng mặt: Không.

XI. Thảo luận, giải trình, chất vấn (tiếp theo phần X)

11. Bà Lê Thị Thanh - Giám đốc Sở Tài chính giải trình làm rõ một số vấn đề liên quan ý kiến thảo luận tố:

Trong thời gian qua các Sở, Ban, ngành liên quan đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng các dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên giao và biện pháp chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương, có tính chất đặc thù phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các chính sách đã ban hành cơ bản đảm bảo nguồn lực, nhất là các chính sách chi thường xuyên, vốn sự nghiệp và chế độ con người được đầy đủ; tuy nhiên một số chính sách liên quan nguồn vốn đầu tư còn hạn chế do 2 năm qua chưa đảm bảo nguồn thu, đặc biệt là năm 2023 nguồn thu ngân sách chưa cân đối bố trí thực hiện đầy đủ các chính sách đầu tư của HĐND tỉnh, do đó xin thông tin với một số Tổ đại biểu khi cho rằng nhiều nghị quyết lĩnh vực GD&ĐT chưa đạt mục tiêu đề ra.

Các dự thảo nghị quyết, đề án liên quan chính sách, quy định trình HĐND tỉnh tại kỳ họp lần này, các cơ quan chủ trì soạn thảo đã tuân thủ nghiêm ngặt quy trình, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến trực tiếp đối tượng chịu sự tác động của chính sách, đăng tải dự thảo lên trang thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi và tham vấn ý kiến của Sở Tài chính đảm bảo nội dung, nguồn lực thực hiện. Đối với dự thảo Nghị quyết Quy định các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và mức hỗ trợ đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030, một số Tổ đại biểu có ý kiến đề nghị nhiệm vụ chi từ ngân sách tỉnh, tuy nhiên tại khoản 2 Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định “Kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã do ngân

sách địa phương bảo đảm. Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sử dụng kinh phí thường xuyên trong nguồn ngân sách nhà nước đã được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp để chi các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này”, tại dự thảo Nghị quyết này chỉ quy định nhiệm vụ chi liên quan chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn, Sở Tài chính đã tham gia ý kiến đảm bảo nguồn lực của đơn vị, địa phương, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn thì báo cáo đề xuất tinh chỉnh đối với ngân sách hỗ trợ.

Về nhiệm vụ tài chính, ngân sách, nhất trí với ý kiến một số đại biểu về nguồn thu ngân sách trên địa bàn tỉnh còn nhỏ lẻ, chưa có tăng trưởng đột biến. Xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân chính là do năng lực, quy mô của nền kinh tế của tỉnh còn rất nhỏ. Đối với nguồn thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất, đã được Giám đốc Sở TN&MT giải trình làm rõ, trong 6 tháng đầu năm 2024 mặc dù triển khai thực hiện chưa đạt, tuy nhiên đã có mức tăng trưởng hơn so với cùng kỳ năm trước, cho thấy dấu hiệu của sự ổn định, phục hồi sôi động trở lại của thị trường bất động sản, để thực hiện nhiệm thu ngân sách từ thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất, trong 6 tháng cuối năm 2024 đảm bảo cân đối được nguồn lực cho thực hiện KH đấu tư công năm 2024 và giai đoạn 2021 - 2025 vẫn còn rất khó khăn do phải triển khai đồng bộ các điều kiện thi hành Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/8/2024, trong thời gian tới các cơ quan chuyên môn cần tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, xác định giá đất khởi điểm, tổ chức đấu giá đất hoàn thành mức cao nhất dự toán thu nói chung và thu tiền sử dụng đất nói riêng.

Có đại biểu có ý kiến trong trường hợp nguồn thu ngân sách năm 2024 hụt thu, đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ ngân sách các địa phương cấp huyện hụt thu. Vấn đề này theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 HĐND tỉnh về phân bổ ngân sách địa phương năm 2023 đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp thu, chi ngân sách nhà nước “Trong quá trình điều hành, trường hợp thu ngân sách địa phương dự kiến giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, các địa phương phải chủ động xây dựng phương án điều hành ngân sách để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương (chủ động các nguồn lực hợp pháp của mình, rà soát, sắp xếp, cắt, giảm, giản các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương)”. Năm 2023, trong tình hình khó khăn chung thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách địa phương do tác động tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp khó khăn, thị trường thu hẹp, đơn hàng sụt giảm; giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao; cùng khó khăn nội tại nền kinh tế của tỉnh đã ảnh hưởng lớn đến nhiệm vụ dự toán ngân sách địa phương. Thu ngân sách địa phương hụt thu toàn tỉnh năm 2023 hụt thu so với dự toán HĐND tỉnh giao (sau khi loại trừ một số khoản theo quy định); trong đó thu ngân sách cấp tỉnh hụt thu lớn so với dự toán HĐND tỉnh giao. UBND tỉnh đã có các văn bản gửi Bộ Tài chính xem xét trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ một phần kinh phí cho địa phương bù hụt thu, tuy nhiên đến nay chưa được xem xét, giải quyết để có nguồn bù hụt thu ngân sách cấp tỉnh và hỗ trợ cấp huyện bù hụt thu cân đối ngân sách địa phương.

Một số đại biểu quan tâm đề nghị tổ chức đấu giá các trụ sở của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; có giải pháp xử lý một số công trình trụ sở cơ

quan, trường học sau sáp nhập đơn vị hành chính xã không còn sử dụng, giải quyết dư thừa tài sản công, tránh lãng phí cơ sở vật chất, nguồn lực. Vấn đề này, trong thời gian qua, UBND tỉnh đã phê duyệt 2.024/2.350 cơ sở nhà, đất, chiếm tỷ lệ trên 87,4% tổng số cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh. Phương án phê duyệt các cơ sở nhà, đất thuộc diện sau sáp nhập đơn vị hành chính xã không còn sử dụng theo hình thức đấu giá, cuối năm 2023 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có chủ trương bán đấu giá 70 cơ sở nhà, đất thuộc cấp huyện quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, Ban, ngành liên quan, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp xây dựng KH thực hiện lộ trình bán đấu giá các cơ sở nhà, đất này. Đây là một nhiệm vụ quan trọng tạo nguồn thu góp phần chỉnh trang đô thị và tránh lãng phí cơ sở vật chất, nguồn lực. Bên cạnh đó, Sở Tài chính tiếp tục tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề xuất các cơ quan Trung ương liên quan có biện pháp xử lý đấu giá các trụ sở cũ, không còn sử dụng của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

12. Bà Hồ Thị Lê Hà - Trưởng Ban Dân tộc tỉnh giải trình làm rõ một số nội dung liên quan dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh:

Qua rà soát, theo dõi tình hình giải ngân vốn thực hiện dự án 1 giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt đã có những phát sinh khó khăn, vướng mắc nhất định ở một số địa phương nên tỷ lệ giải ngân chỉ đạt 58%, cụ thể: Hỗ trợ đất ở chỉ đạt 47 hộ/642 hộ và số tiền 1.880 triệu đồng/25.680 triệu đồng (đạt 7%); hỗ trợ nhà ở chỉ đạt 897 hộ/1.693 hộ và số tiền 35 tỷ đồng/67.720 triệu đồng; hỗ trợ đất sản xuất không đạt, không hỗ trợ được hộ nào. Vốn dư của dự án 1 này đến thời điểm ngày 31/12/2023 là 18.492 triệu đồng. Các huyện sau khi rà soát, điều chỉnh tăng giảm trong thực hiện dự án 1 đối với các hộ không hỗ trợ đất thì xin hỗ trợ nhà, cụ thể huyện Hướng Hóa đề nghị giảm 09 tỷ đồng, huyện Đakrông đề nghị giảm 7.960 triệu đồng, huyện Cam Lộ đề nghị giảm 1.057 triệu đồng; theo báo cáo của UBND cấp huyện sau khi rà soát tại dự án 1 không có khả năng giải ngân nội dung hỗ trợ đất ở và đất sản xuất, nguyên nhân chính là do các địa phương thiếu quỹ đất, tình trạng đất của doanh nghiệp và đất của người dân chồng lán rất lớn chưa được bóc tách, tình trạng đất của người dân chồng lán đất rừng phòng hộ, do đó không có cơ sở giải quyết hỗ trợ đất ở và đất sản xuất. Nhằm đảm bảo điều hành vốn đầu tư phát triển được linh hoạt phù hợp thực tế, Ban Dân tộc đã phối hợp các Sở, ngành, các địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND là ưu tiên bố trí vốn kết dư từ các dự án, tiểu dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ để giải ngân kinh phí theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và thực hiện chính sách của HĐND tỉnh, các chính sách của địa phương đảm bảo phù hợp phạm vi, đối tượng, mục tiêu, nội dung nhiệm vụ của các dự án, tiểu dự án thành phần.

13. Bà Ly Kiều Vân - Đại biểu Tỉnh ủy có một số ý kiến bổ sung theo yêu cầu của Chủ tọa:

Thứ nhất, chuyển vốn từ các dự án, nội dung không có khả năng giải ngân sang các dự án đang có nhu cầu giải ngân hiện nay theo báo cáo của Ban Dân tộc tỉnh có phải thực sự các địa phương không có nhu cầu sử dụng nguồn vốn hay không. Thứ hai, hiện nay vẫn còn 966 hộ thiếu đất sản xuất và 692 trường hợp thiếu đất ở, nếu chuyển nguồn vốn này thì hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho các hộ này như thế nào, đề nghị cần làm rõ hơn. Thứ ba, một trong những nguyên nhân chuyển nguồn vốn do địa phương không còn quỹ đất liệu có thực hiện được Chương trình

mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại tiểu dự án này ở giai đoạn này hay không. Đây là ba vấn đề cần làm rõ, trong lúc tiểu dự án 1 là hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt được cử tri nhiều lần kiến nghị. Nếu thông qua dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND có thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ở tiểu dự án 1 sẽ khó đạt theo KH, chương trình của Trung ương.

14. Bà Hồ Thị Lê Hà - Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh giải trình làm rõ thêm một số nội dung liên quan ý kiến của bà Ly Kiều Vân - Đại biểu Tô Hướng Hóa:

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ở tiểu dự án 1 là hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt, trước đây tổng hợp báo cáo đề xuất từ các địa phương, Ban Dân tộc đã báo cáo Trung ương phê duyệt, quá trình thực hiện hỗ trợ đất ở, đất sản xuất do gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như đã giải trình, trong khi tiểu dự án 1 đến 2025 hết hạn phải trả vốn cho Trung ương.

15. Ông Nguyễn Trường Khoa - Giám đốc Sở Công Thương giải trình các nội dung liên quan các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng ngành công thương, nhất là đối với lĩnh vực công nghiệp - xây dựng:

Giải pháp tổng thể: Sớm trình phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương; cập nhật bổ sung các Quy hoạch ngành Quốc gia trong Quy hoạch tỉnh; triển khai thực hiện KH thực hiện Quy hoạch tỉnh và KH thực hiện Quy hoạch điện VIII trong thời gian sớm nhất. Giải pháp cụ thể: Hỗ trợ nhà đầu tư đưa vào vận hành thương mại nhà máy điện gió Hướng Linh 4; phối hợp hỗ trợ triển khai các công trình hạ tầng công nghiệp năng lượng; các Ban chỉ đạo, UBND các huyện hỗ trợ nhà đầu tư có vốn ngoài nhà nước trong công tác GPMB; thực hiện chủ trương chuyển đổi nhà máy Nhiệt điện Quảng Trị sử dụng than sang nhà máy Nhiệt điện khí Quảng Trị; phát huy các giá trị hiện có đây mạnh tiêu thụ và nguyên liệu xây dựng như: Gạch nung, gạch khói bê tông, đá xây dựng,...cung cấp cho các công trình trọng điểm; đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo hệ thống ngân hàng nhà nước và ngân hàng thương mại tháo gỡ thủ tục cho vay đối với khoản vay hoạt động sản xuất kinh doanh; rà soát các dự án đầu tư sản xuất trong các cụm công nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp tiếp tục đầu tư hoàn thành đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh; có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm tiến độ, đầu tư không đảm bảo để tạo quỹ đất, mặt bằng sạch trong thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp; đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; triển khai các đề án phát triển công nghiệp.

16. Ông Phạm Ngọc Minh - Trưởng Ban QLKKT tỉnh làm rõ thêm một số nội dung liên quan ý kiến giải trình của Giám đốc Sở Công Thương:

Cần bổ sung giải pháp thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp trong thời gian tới, nhất là khi các dự án động lực như Cảng biển Mỹ Thủy, Khu công nghiệp Quảng Trị đi vào hoạt động. Chỉ số phát triển công nghiệp không tăng là do tác động của đại dịch Covid-19, lạm phát, giá cả vật liệu tăng cao, số lao động nghỉ việc ở doanh nghiệp khá lớn (năm 2023 có 6.700 lao động, 6 tháng đầu năm 2024 còn 5.300 lao động, giảm 1.400 lao động), do đó hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động, cần tập trung một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp như hỗ trợ đẩy nhanh công

tác GPMB, tái cơ cấu doanh nghiệp, tăng cỗ động có năng lực; sớm tham mưu tinh hiện thực hóa triển khai các dự án động lực; triển khai thực hiện tốt các nguồn thu từ hoạt động công nghiệp, thương mại góp phần đảm bảo thu đúng, thu đủ ngân sách, triển khai hiệu quả các dự án đầu tư công theo lộ trình KH.

17. Bà Lê Thị Hương - Giám đốc Sở GD&ĐT giải trình làm rõ một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các nghị quyết liên quan lĩnh vực giáo dục và lĩnh vực dân tộc:

Sở GD&ĐT đã có báo cáo giải trình cụ thể tại Văn bản số 1630/SGDĐT-VP ngày 10/7/2024 về việc giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu trước kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII.

XII. Phát biểu của lãnh đạo UBND tỉnh tiếp thu ý kiến đại biểu

Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt UBND tỉnh nghiêm túc tiếp thu ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh để kịp thời chỉ đạo bổ sung, hoàn chỉnh các nội dung đã trình kỳ họp, đưa ra được các giải pháp có chất lượng, hiệu quả, khả thi và phù hợp; đặc biệt là xác định đúng và trúng các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo, điều hành có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong KH phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024.

Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Với tinh thần trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân, với khát vọng vươn lên, các cấp, các ngành cần tập trung nghiên cứu, đề xuất những cách làm mới, phương pháp tiếp cận mới nhằm hướng tới mục tiêu đã đề ra. Những kết quả tốt, những cách làm hay cần được nhân rộng và phát huy; những hạn chế đã được chỉ ra cần sớm có giải pháp, phương án khắc phục căn cơ, hiệu quả và phù hợp.

Cần đặt quyết tâm cao hơn, nỗ lực cố gắng nhiều hơn để tạo ra được sự chuyển biến tích cực, rõ nét và thực chất. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm như: Xây dựng khu bến cảng Mỹ Thủy; triển khai thi công cảng hàng không Quảng Trị; đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông - Tây; đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà; đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây và dự án hạ tầng có tính chất lan tỏa như Khu công nghiệp Quảng Trị. Phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, sớm tổ chức thực hiện dự án Băng tải vận chuyển than đá từ Lào qua cửa khẩu quốc tế La Lay về cảng biển Mỹ Thủy. Làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về chủ trương, thủ tục, nguồn vốn thực hiện dự án cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo, Quốc lộ 15D từ cảng Mỹ Thủy đến cửa khẩu quốc tế La Lay, Đề án Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới Lao Bảo - Đèn-sa-vẳn và các dự án tôn tạo các di tích lịch sử quốc gia đặc biệt. Bên cạnh đó, để đạt được tốc độ tăng trưởng GRDP trên 07%, các Sở, ngành cần tập trung phân tích các chỉ tiêu thành phần, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp khai thác du địa, thúc đẩy tăng trưởng trong mỗi ngành, khu vực kinh tế. Xây dựng và tổ chức triển khai KH thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, làm tốt công tác tôn giáo, dân tộc; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách hành

chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp.

Nhiệm vụ còn lại của 6 tháng cuối năm 2024 rất khó khăn và nặng nề, tập thể UBND tỉnh sẽ tiếp tục nỗ lực phấn đấu và quyết tâm thực hiện hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong KH. Đồng thời, mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát, toàn diện của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự phối hợp, đồng hành, giám sát của HĐND, các Ban của HĐND, các vị đại biểu HĐND tỉnh và cử tri trong toàn tỉnh; sự tham gia, phản biện của UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; sự vào cuộc quyết liệt, mạnh mẽ của các cấp, các ngành; sự cố gắng, ủng hộ, đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp giúp tỉnh Quảng Trị khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và KH 05 năm 2021 - 2025.

Sau kỳ họp này, UBND tỉnh sẽ ban hành các văn bản theo thẩm quyền và tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, sớm đưa các nghị quyết của HĐND tỉnh vào cuộc sống.

XIII. Phát biểu của Chủ tọa kỳ họp

(có Kết luận kèm theo)

XIV. Thông qua Nghị quyết

Ông Nguyễn Trần Huy - TUV, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh điều hành thông qua 28 dự thảo Nghị quyết.

1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2024.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Trị 3.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

3. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn tuyến qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

4. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường kết nối Cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

5. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San nền và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại khu vực trung tâm cửa khẩu quốc tế La Lay (giai đoạn 2).

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

6. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2).

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

7. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm tỉnh Quảng Trị (Dự án thành phần: Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn; Bảo tàng Thành Cố Quảng Trị; Khu di tích Địa đạo Vịnh Mốc).

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

8. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (giai đoạn 2).

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

9. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án chốt dân quân thường trực tại xã A Ngo, huyện Đakrông.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

10. Kéo dài thời gian bố trí vốn các dự án đầu tư công.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

11. Cho ý kiến đối với dự kiến KH đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

12. Điều chỉnh KH đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

13. Điều chỉnh KH đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

14. Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

15. Điều chỉnh Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

16. Bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

17. Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục và giáo viên đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

18. Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

19. Quy định mức chi Giải thưởng Bùi Dục Tài trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

20. Quy định về mức thu, cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

21. Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ cho các lực lượng đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

22. Đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

23. Quy định các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và mức hỗ trợ đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

24. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 161/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Trị.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

25. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

26. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh Quảng Trị, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và chi tiếp khách trong nước.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

27. Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

28. Chất vấn và trả lời chất vấn.

Đại biểu HĐND tỉnh tham gia biểu quyết tán thành 48/48 đại biểu có mặt: 48/48 tổng số đại biểu, đạt tỷ lệ 100%; không có ý kiến khác.

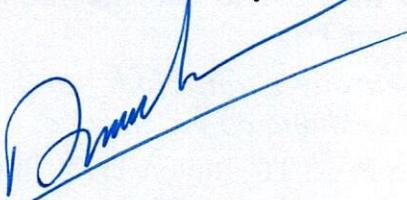
XIV. Bế mạc kỳ họp

- Ông Nguyễn Đăng Quang - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu bế mạc kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII. (có *Diễn văn kèm theo*)

- Chào cờ, bế mạc.

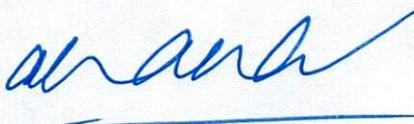
Kỳ họp thứ 26, HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 kết thúc vào lúc 17h23' ngày 11/7/2024./.

THƯ KÝ KỲ HỌP



Lê Nguyễn Hải Dương

CHỦ TỌA



Nguyễn Đăng Quang